

- Gửi hồ sơ, y/cầu P10 của VKSND quận, huyện nghiên cứu rút kinh nghiệm ng
Ks giải quyết án hành chính.
- Bản chính chuyển P10.1.
15/8/2016
Đạt

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VIỆN KIỂM SÁT ND TP. HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 2016	Ngày: 15/8/2016
Chuyển	Sao gửi	Chỉ thị CQ
Viện trưởng		
Đ/c Dung		
Đ/c Hùng		
Đ/c Hà		
Phòng NV		
Quận, Huyện		
CVP		
Hộp thư		

Số: 32/TB-VC3-V3

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 8 năm 2016

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm vụ án hành chính bị hủy án phúc thẩm để xét xử lại

Thông qua kết quả giải quyết đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, Viện KSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh thông báo tới các đơn vị để rút kinh nghiệm về việc phát hiện vi phạm của Tòa án trong công tác giải quyết vụ án hành chính.

* Nội dung vụ án và quá trình giải quyết:

Ngày 20/9/2011, ông Giang Tùng Thọ và bà Trần Thị Bích Tuyền khởi kiện vụ án hành chính tại TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 17/12/2010 của UBND huyện Đất Đỏ về việc thu hồi và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho vợ chồng ông Thọ, bà Tuyền vào ngày 12/8/2008 (Quyết định 4328).

Tại Bản án sơ thẩm số 07/2014/HC-ST ngày 30/10/2014, TAND huyện Đất Đỏ tuyên bác yêu cầu khởi kiện của ông Thọ, bà Tuyền. Ông Thọ, bà Tuyền có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Tại Bản án phúc thẩm số 09/2015/HC-PT ngày 04/02/2015, TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên chấp nhận toàn bộ kháng cáo và sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thọ, bà Tuyền về việc yêu cầu hủy Quyết định 4328. UBND huyện Đất Đỏ và Viện KSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm để hủy Bản án phúc thẩm.

Ngày 30/3/2016, Viện trưởng Viện KSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án phúc thẩm. Tại phiên tòa giám đốc thẩm ngày 26/7/2016, Hội đồng xét xử giám đốc thẩm TAND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã chấp nhận toàn bộ kháng nghị, tuyên hủy Bản án phúc thẩm để xét xử lại đúng quy định pháp luật.

* Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:

- Về nguồn gốc và hiện trạng sử dụng thửa đất số 661, tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ (được UBND huyện Đất Đỏ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Thọ, bà Tuyền vào năm 2008):

Người khởi kiện là ông Thọ, bà Tuyền cho rằng đã tự khai hoang, quản lý và sử dụng thửa đất số 661 để trồng cây tràm ổn định, liên tục từ năm 1992 đến khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2008 nhưng không đưa ra được chứng cứ xác thực và có độ tin cậy để chứng minh. Trong khi đó tại Sổ mục kê thị trấn Phước Hải, thửa đất số 661 được tách ra từ thửa số 44 (đất chưa sử dụng, do UBND thị trấn Phước Hải quản lý) và thửa số 141 (đất nông

nghiệp, do bà Trần Thị Thanh kê khai, đăng ký). Vào năm 1997, UBND thị trấn Phước Hải thực hiện đo đạc bản đồ địa chính để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân thì ông Thọ, bà Tuyền cũng không có kê khai, đăng ký quyền sử dụng thửa đất số 661. Trong hồ sơ có ba biên bản kiểm tra thực địa lập vào các ngày 02/7/2009, 04/12/2009 và 12/3/2010 của ba cơ quan chức năng là Ban Bồi thường thiệt hại và giải phóng mặt bằng, Phòng Tài nguyên – Môi trường và Thanh tra huyện Đất Đỏ, tiến hành kiểm tra độc lập, trong đó có 01 lần kiểm tra có sự chứng kiến xác nhận của ông Thọ và 02 lần kiểm tra có sự chứng kiến xác nhận của đại diện UBND thị trấn Phước Hải, đều ghi nhận trên đất không có vật kiến trúc, hoa màu, cây trái, chỉ có rừng chồi tự nhiên mọc thưa thớt, không có dấu hiệu đất được khai phá, cải tạo, sử dụng. Như vậy, ông Thọ, bà Tuyền đã khai báo không đúng về nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất và không thuộc đối tượng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 4 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003.

Bản án phúc thẩm chỉ căn cứ vào Biên bản xác minh hiện trạng sử dụng đất lập ngày 04/12/2009 của Phòng Tài nguyên – Môi trường, khi xác minh không có mặt ông Thọ, bà Tuyền và đại diện UBND thị trấn Phước Hải, từ đó cho rằng các cơ quan chức năng huyện Đất Đỏ “*kết luận ông Thọ, bà Tuyền khai báo không đúng về nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất là không đúng*” là phiến diện, chưa xem xét toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

- Về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 661 cho ông Thọ, bà Tuyền:

Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Thọ, bà Tuyền có nhiều sai sót, vi phạm như: Ông Thọ không trực tiếp ký vào Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không trực tiếp nộp hồ sơ và người nộp hồ sơ cũng không được ông Thọ ủy quyền, vi phạm điểm b khoản 1 Điều 123 Luật Đất đai năm 2003. Thửa đất số 661 tọa lạc tại khu phố Phước Điền và khu phố Hải Tân nhưng khi lấy ý kiến khu dân cư (về nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất) chỉ tiến hành ở khu phố Phước Điền; ngoài ra, việc lấy ý kiến không có sự tham gia của đại diện UBND thị trấn Phước Hải, dẫn đến việc những người dân được lấy ý kiến đã có sự nhầm lẫn, xác nhận không đúng về nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất, vi phạm điểm b khoản 2 Điều 135 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và khoản 4 Điều 3 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ.

Bản án phúc thẩm cho rằng trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất là đúng quy định pháp luật nhưng những lập luận của bản án hoàn toàn mang tính chủ quan, không phù hợp với tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ.

Với những sai sót, vi phạm nêu trên, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 661 cho ông Thọ, bà Tuyền vào năm 2008 là không đúng quy định pháp luật nên việc UBND huyện Đất Đỏ ban hành Quyết định 4328 thu hồi và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng. Bản án sơ thẩm tuyên bác yêu cầu khởi kiện của ông Thọ, bà Tuyền là có căn cứ. Bản án phúc thẩm tuyên

sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thọ, bà Tuyền về việc yêu cầu hủy Quyết định 4328 là không đúng quy định pháp luật.

Trên đây là một số kinh nghiệm phát hiện vi phạm khi kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án. Viện KSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh nêu lên để Viện kiểm sát nhân dân các địa phương tham khảo, rút kinh nghiệm chung./.

Nơi nhận:

- Đ/c Thủy Khiêm PVT-VKSTC (để B/c);
- Vụ 10-VKSTC (để B/c);
- Đ/c Quảng VT-VC3 (để B/c);
- VC1, VC2 (để biết);
- VKS 63 tỉnh, thành;
- Hộp thư điện tử VC3;
- Lưu: VT-VC3; VT-Viện 3.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Lê Xuân Hải



